



QUANG KHÔI

"Với cả tấm lòng"

BẢN TIN

THÔNG TIN THUỐC BULLETIN OF DRUG INFORMATION

SỐ 1 - NĂM 2022

TỔ DƯỢC LÂM SÀNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUANG KHÔI

VỚI CẢ TÂM LÒNG!

Biên soạn

DS. Nguyễn Thị Hằng

DS. Nguyễn Thị Thảo

DS. Nguyễn Thị Cảnh

NỘI DUNG

1. ĐIỂM TIN AN TOÀN THUỐC

- CƠ QUAN DƯỢC PHẨM ANH (MHRA): NGUY CƠ GÂY THIẾU HỤT VITAMIN B12 KHI SỬ DỤNG METFORMIN MHRA

- CÔNG VĂN TỪ BYT: CẬP NHẬT TÍNH AN TOÀN CỦA CÁC KHÁNG SINH NHÓM QUINOLON.

2. QUẢN LÝ SỬ DỤNG THUỐC

- THUỐC KHÁNG HISTAMIN H1: TỔNG HỢP THÔNG TIN BIẾN CỐ BẤT LỢI VÀ GIỚI HẠN ĐỘ TUỔI SỬ DỤNG Ở TRẺ EM

- CẢI TIẾN THÔNG TIN THUỐC TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUANG KHÔI NĂM 2022

1. Nguy cơ thiếu hụt vitamin B12 khi sử dụng Metformin

Metformin là thuốc điều trị bệnh đái tháo đường typ 2 và dự phòng trên bệnh nhân có nguy cơ cao (tiền đái tháo đường). Tại Bệnh viện đa khoa Quang Khôi đang sử dụng dạng viên nén giải phóng ngay.

Việc sử dụng metformin dài ngày có thể gây ra một số tác dụng không mong muốn trong đó thiếu hụt vitamin B12 là tác dụng không mong muốn thường gặp khi điều trị bằng Metformin ở người bệnh tiểu đường.

Vitamin B12 (cobalamin) là một vitamin thiết yếu của cơ thể, đóng vai trò quan trọng trong quá trình sản xuất tế bào máu và tế bào thần kinh. Vitamin B12 được tìm thấy trong thực phẩm có nguồn gốc động vật (sữa, phô mát, sữa chua, trứng...), và cũng được thêm vào một số thực phẩm như ngũ cốc ăn sáng....

Nếu sự thiếu hụt vitamin B12 ở mức độ nhẹ thì bệnh nhân thường không có triệu chứng gì, nếu không điều trị, thì sự thiếu hụt tăng lên với các triệu chứng của bệnh thiếu máu hồng cầu khổng lồ hoặc/và các bệnh lý thần kinh. Các triệu chứng khác như rối loạn tâm thần (trầm cảm, khó chịu, suy giảm nhận thức), viêm lưỡi (lưỡi sưng và viêm), loét miệng, rối loạn thị giác và vận động. Để tránh những triệu chứng mạn tính, cần chẩn đoán và điều trị những bệnh nhân bị thiếu máu hoặc mắc các bệnh lý thần kinh do thiếu vitamin B12 càng sớm càng tốt.

Các yếu tố nguy cơ thiếu hụt vitamin B12:

- Nồng độ vitamin B12 ban đầu thấp hơn giới hạn dưới ngưỡng bình thường

ĐIỂM TIN AN TOÀN THUỐC

- Các tình trạng liên quan đến giảm hấp thu vitamin B12 (người cao tuổi; mắc các bệnh lý đường tiêu hóa như cắt bỏ một phần/toàn bộ dạ dày, bệnh Crohn và các rối loạn viêm ruột khác; hoặc các tình trạng tự miễn)
- Chế độ ăn kiêng có ít vitamin B12 (chế độ ăn thuần chay nghiêm ngặt và một số chế độ ăn chay)
- Sử dụng đồng thời với các thuốc có khả năng giảm hấp thu vitamin B12 (thuốc ức chế bơm proton hoặc colchicin)
- Thiếu hụt vitamin B12 di truyền, chẳng hạn như thiếu hụt yếu tố nội tại dạ dày (hội chứng Imerslund-Gräsbeck) và thiếu hụt transcobalamin II.

Khuyến cáo dành cho nhân viên y tế:

Metformin thường làm giảm nồng độ vitamin B12 của bệnh nhân, có khả năng dẫn đến thiếu hụt vitamin B12.

Liều metformin càng cao, thời gian điều trị càng dài, và người có nhiều yếu tố nguy cơ thì khả năng thiếu hụt vitamin B12 càng lớn.

- Xét nghiệm nồng độ vitamin B12 huyết thanh nếu nghi ngờ có sự thiếu vitamin B12 (ví dụ, người bị bệnh thiếu máu hồng cầu khổng lồ hoặc có bệnh lý thần kinh mới khởi phát) và tuân theo các hướng dẫn lâm sàng hiện hành về theo dõi và xử trí tình trạng thiếu hụt vitamin B12.

- Cân nhắc theo dõi định kỳ vitamin B12 ở bệnh nhân có các yếu tố nguy cơ.

- Bắt đầu điều trị tình trạng thiếu hụt vitamin B12 phù hợp theo các hướng dẫn lâm sàng hiện hành; tiếp tục điều trị bằng metformin nếu dung nạp được và không có chống chỉ định.

ĐIỂM TIN AN TOÀN THUỐC

Khuyến cáo dành cho bệnh nhân và người chăm sóc:

- Khi đang sử dụng metformin, hãy trao đổi với các nhân viên y tế nếu xuất hiện các triệu chứng mới hay có tình trạng xấu đi của các triệu chứng như mệt mỏi nhiều, lợm đở và đau, cảm giác kim châm, da nhợt nhạt hoặc vàng – đây có thể là các dấu hiệu của nồng độ vitamin B12 thấp.
- Có thể cần xét nghiệm máu để xác định nguyên nhân gây ra các triệu chứng; các triệu chứng này cũng có thể do bệnh đái tháo đường hoặc các vấn đề sức khỏe khác.
- Có thể tiếp tục sử dụng metformin trong khi điều chỉnh nồng độ vitamin B12.
- Không ngừng điều trị metformin trước khi thảo luận với bác sĩ.

2. Cập nhật tính an toàn của kháng sinh nhóm Quinolon

Nguy cơ hạ đường huyết nghiêm trọng và ảnh hưởng lên sức khỏe tâm thần nguy cơ này được cảnh báo từ Cơ quan Quản lý Thuốc và Thực phẩm Hoa Kỳ và Cơ quan Quản lý Dược phẩm Australia (TGA)

Nguy cơ tác dụng bất lợi nghiêm trọng, gây tàn tật và không hồi phục

Với các kháng sinh fluoroquinolon, Cơ quan dược phẩm Châu Âu (EMA) khẳng định việc sử dụng cũng nên được giới hạn. Theo đó, **không** sử dụng kháng sinh fluoroquinolon trong các trường hợp:

- Điều trị nhiễm khuẩn có thể cải thiện mà không cần điều trị hoặc các nhiễm khuẩn không nghiêm trọng;

ĐIỂM TIN AN TOÀN THUỐC

- Điều trị các nhiễm trùng không do vi khuẩn như viêm tuyến tiền liệt không do vi khuẩn (mạn tính);
- Dự phòng tiêu chảy khi đi du lịch hoặc nhiễm khuẩn đường niệu dưới tái phát;
- Điều trị các nhiễm khuẩn từ nhẹ đến trung bình nặng trừ khi các kháng sinh được khuyến cáo phổ biến khác không sử dụng được.
- Điều trị các nhiễm trùng không do vi khuẩn như viêm tuyến tiền liệt không do vi khuẩn (mạn tính).

3. Nguy cơ đứt hoặc rách động mạch chủ:

Ngày 20/12/2018, Cơ quan quản lý thực phẩm và dược phẩm Hoa Kỳ (US.FDA) cảnh báo tăng nguy cơ đứt hoặc rách động mạch chủ ở bệnh nhân điều trị bằng kháng sinh fluoroquinolon tác dụng toàn thân sử dụng theo đường uống hoặc tiêm truyền. US.FDA xác

Định vấn đề này cần cảnh báo cho cán bộ y tế và bệnh nhân có nguy cơ cao gặp biến cố này bao gồm: tắc nghẽn hoặc phình động mạch chủ hoặc các mạch máu khác, tăng huyết áp, các rối loạn gen liên quan đến thay đổi mạch máu và người cao tuổi

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

Số: ...5785.../QLD-ĐK
V/v cung cấp thông tin liên quan đến
tính an toàn của kháng sinh nhóm
quinolon, fluoroquinolon

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24... tháng 05... năm 2021

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế.

Căn cứ kết luận của Hội đồng Tư vấn cấp Giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc - Bộ Y tế xét duyệt đợt 167 - đối với thuốc trong nước, Cục Quản lý Dược cung cấp đến các đơn vị thông tin liên quan đến tính an toàn, hiệu quả của kháng sinh nhóm quinolon và fluoroquinolon được ghi trong Phụ lục "Cập nhật thông tin liên quan đến tính an toàn của kháng sinh nhóm quinolon và fluoroquinolon" đính kèm công văn này (thông tin đồng thời được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Cục Quản lý Dược theo địa chỉ <http://www.dav.gov.vn> trong mục "Thông tin thuốc").

QUẢN LÝ SỬ DỤNG THUỐC

1. Thuốc kháng histamin H1: Tổng hợp thông tin biến cố bất lợi và giới hạn độ tuổi sử dụng ở trẻ em

Các thuốc kháng histamin H1 thế hệ 1 hay thuốc kháng histamin có tác dụng an thần bao gồm alimemazin, brompheniramin, chlorpheniramin, clemastin, cyproheptadin, dexchlorpheniramin, dimetinden, diphenhydramin, doxylamin, hydroxyzin, pheniramin, promethazin và triprolidine

Các thuốc này có khả năng đi qua hàng rào máu não và liên kết với receptor không phải histamin và chọn lọc ít hơn với thụ thể H1 ngoại vi hoặc trung ương. Thuốc kháng histamin an thần có xu hướng gây ra nhiều phản ứng có hại hơn thuốc kháng histamin "thế hệ thứ 2" hoặc "không an thần"





QUANG KHỞI

"Với cả tấm lòng"

QUẢN LÝ SỬ DỤNG THUỐC



Năm 2008, FDA đã đưa ra khuyến cáo không sử dụng các sản phẩm này cho trẻ dưới 2 tuổi, và các nhà sản xuất sau đó đã tự nguyện sửa tờ Hướng dẫn sử dụng các thuốc điều trị ho cảm lạnh chứa kháng histamin thế hệ 1 bổ sung thông tin không sử dụng cho trẻ dưới 4 tuổi

Các thuốc kháng histamin có khả năng gây buồn ngủ, đặc biệt khi phối hợp cùng các thuốc ức chế thần kinh trung ương khác, do vậy, chỉ sử dụng 1 trong các loại thuốc này dưới sự giám sát của bác sĩ điều trị. Một số nhãn thuốc chứa kháng histamin cũng bổ sung khuyến cáo không sử dụng sản phẩm để an thần hoặc làm trẻ buồn ngủ. Các Cơ quan Quản lý Dược phẩm khác trên thế giới như Úc, New Zealand, Anh cũng khuyến cáo không sử dụng các thuốc kháng histamin thế hệ 1 đường uống cho trẻ nhỏ dưới 2 tuổi do có khả năng gây ức chế hô hấp dẫn đến tử vong

3. Cải tiến thông tin thuốc Bệnh viện đa khoa Quang Khởi năm 2022.

Cung cấp thông tin thuốc là nhiệm vụ cơ bản của người dược sĩ nhằm đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và hiệu quả - một trong những mục tiêu hàng đầu trong công tác điều trị.

VỚI CẢ TÂM LÒNG!

QUẢN LÝ SỬ DỤNG THUỐC

Một số cải tiến thông tin thuốc mà Bệnh viện đa khoa Quang Khởi đã thực hiện như:

- Khảo sát hoạt động thông tin thuốc hiện tại tại bệnh viện.
- Xây dựng phần mềm lưu trữ thông tin thuốc
- Tóm tắt thông tin thuốc mới, cảnh giác được gửi tới các khoa đúng thời gian.
- Xây dựng các bản tin thông tin thuốc cho CBNV.
- Đẩy mạnh hình thức thông tin thuốc thông qua các kênh như Zalo, Facebook, gọi điện trực tiếp



- Tích hợp thông tin thuốc vào phần mềm quản lí BV

EHC - Chỉ Định Thuốc --- Người đăng nhập : Nguyễn Tiến Huân --- Version : 2022.10.26.1 ---

LÊ SỸ ANH ĐỨC | 20002203 | 2018 (49 tháng tuổi) | Nam | 26 kg BHYT 100%
TE-1-40-4026168540 | Cón 711 ngày
Thôn 10, X. Quỳnh Vinh, TX. Hoàng Mai, Nghệ An | 0353594724

Ngày y lệnh : 08:12 21/12/2022 Chẩn đoán : H92.0 Đau tai phải Bệnh kèm theo Ghi chú :

Đơn Thuốc Mẫu Đơn Thuốc Cũ Sử Dụng Phác Đồ

Ngày y lệnh : 08:12 21/12/2022 Chẩn đoán : H92.0 Đau tai phải Bệnh kèm theo Ghi chú :

ho thuốc : Kho ngoại trú Bác sĩ điều trị : huannt - Nguyễn Tiến Huân Lời dặn BS:
 ợt dùng : 0 Từ ngày : // Đến : // ngày Ngày tái khám : // Sau : ngày

ên thuốc : ent Đơn vị : SL khả dụng : 0

STT	Tên Thuốc	Mã Thuốc	Tên Thuốc	Hàm Lượng	Hoạt Chất	Đơn Vị	Khả Dụng	Giá BHYT
		TH579	Thuốc ho người lớn OPC		Tỳ bà điệp, Cát cổ...	Chai 9...	979	23,100
		TH0388	Klimentin 250/31.25	250mg + 31,2...	Amoxicilin + acid d...	Gói	1,986	2,350
		TH0389	Klimentin 875/125	875mg + 125...	Amoxicilin + acid d...	viên	9,745	3,800
		KSV23	Vigentín 250/31,25 DT	250mg + 31,2...	Amoxicilin + acid d...	Viên	3	5,600
		TG30	Enterogran	2 tỳ bào tít/g	Bacillus clausii	Gói	3,233	3,150

Cảnh báo khi sử dụng thuốc : Thuốc ho người lớn OPC
 Tên thuốc: Thuốc ho người lớn OPC
 Thành phần: Cao lỏng các dược liệu: Tỳ bà điệp, cát cánh, bách bộ, tiền hồ, thiên môn, tang bạch bì, cam thảo, hoàng cầm...
 Dạng bào chế: Lo 90ml siro
 Chỉ định: Trị các bệnh viêm đường hô hấp, các chứng ho gió, ho khan, ho có đờm, đau họng
 Chống chỉ định: Mẫn cảm với các thành phần của thuốc, trẻ em dưới 15 tuổi, người đái tháo đường, trẻ em có tiền sử động kinh hay co giật, sốt cao
 Liều dùng: 15ml/1 lần*3 lần/1 ngày

DRUG BANK Tra Cứu Trên DrugBank

EHC - Chỉ Định Thuốc --- Người đăng nhập : Nguyễn Tiến Huân --- Version : 2022.10.26.1 ---

LÊ SỸ ANH ĐỨC | 20002203 | 2018 (49 tháng tuổi) | Nam | 26 kg BHYT 100%
TE-1-40-4026168540 | Cón 711 ngày
Thôn 10, X. Quỳnh Vinh, TX. Hoàng Mai, Nghệ An | 0353594724

Ngày y lệnh : 07:56 21/12/2022 Chẩn đoán : H92.0 Đau tai phải Bệnh kèm theo Ghi chú :

Đơn Thuốc Mẫu Đơn Thuốc Cũ Sử Dụng Phác Đồ

Ngày y lệnh : 07:56 21/12/2022 Chẩn đoán : H92.0 Đau tai phải Bệnh kèm theo Ghi chú :

Kho thuốc : Kho ngoại trú Bác sĩ điều trị : huannt - Nguyễn Tiến Huân Lời dặn BS:
 ợt dùng : 0 Từ ngày : // Đến : // ngày Ngày tái khám : 26/12/2022 Sau : 5 ngày

Tên thuốc : Mã tiền chế, Hy thiêm, Ngũ gia bì, Tam thất(FENGSHI-OPC Viên Phong Thấp) Đơn vị : Viên SL khả dụng : 18,594

Số ngày : 5 SL sáng : EHC - Cảnh Báo Đối Tượng Đặc Biệt Hủy Bỏ

Đường dùng : Uống

Cảnh Báo Đối Tượng Đặc Biệt :
 Mức độ cảnh báo :
 Ghi chú : Tên thuốc: Fengshi- OPC (viên phong thấp)
 Dạng bào chế: Viên nang cứng
 Tác dụng: Ôn kinh, trừ phong thấp, chỉ thống
 Chỉ định: Điều trị các chứng đau dây thần kinh liên sườn, đau vai, gáy, đau các chi, đau lưng, đau nhức các khớp.
 Chống chỉ định: Trẻ em, phụ nữ có thai và cho con bú, bệnh nhân suy gan, suy thận
 Liều dùng: 2 viên /lần *2 lần/ngày
 Cách dùng: Uống sau ăn

Thuốc : FENGSHI-OPC Viên Phong Thấp
 Bạn có chắc chắn muốn kê thuốc này không ?

Đơn Giá Thành Tiền Đối Tượng

✓ Có ✗ Không

VỚI CẢ TÂM LÒNG!